

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 613/2024/HSST
Ngày 04/12/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Giang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Duy- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 588/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 464/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

1, Trần Ngọc T, giới tính: Nam, sinh năm 1994 tại tỉnh Phú Yên; Nơi thường trú: Khu phố Phú Hiệp 2, phường H, thị xã Đ, tỉnh Ph; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; con ông Trần Văn Nh, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị L sinh năm 1970; có vợ và 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 19/4/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức - có mặt.

2, Nguyễn T D, giới tính: Nam, sinh năm 1993 tại tỉnh Phú Yên; Nơi thường trú: Khu phố Phú H, phường Hòa H, thị xã Đ, tỉnh Ph; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tài xế; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1971; có vợ và có 02 con, lớn sinh năm 2016 và nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 19/4/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Đức- có mặt.

Bị hại: Bà Trần Th, sinh năm 1992, địa chỉ: 6B/1C khu phố Đồng An 2, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Ngọc T và Nguyễn T D đã bàn bạc với nhau dùng thủ đoạn gian dối bằng cách làm thủ tục cho vay tiền bằng phương pháp thế chấp tài khoản Icloud rồi chiếm đoạt luôn điện thoại của người khác. Tài và Đồng cùng tạo một tài khoản Facebook lấy tên là “Phạm Minh Đăng” và đăng bài viết cho vay tiền mặt thế chấp tài khoản Icloud lên mạng xã hội Facebook thì chị Trần Th (sinh năm 1992) có tài khoản Facebook tên “Su Su” kết bạn hỏi vay tiền. Đồng nhắn tin với chị Thảo (tài khoản “Su Su”) hẹn địa điểm tại quán cà phê Nhà Quai địa chỉ: 1D đường Hoàng Diệu 2, Khu phố 2, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp mặt, trao đổi nhưng thực tế là tìm cách tiếp cận để chiếm đoạt điện thoại của chị Thảo. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/03/2024, Tài và Đồng đến quán cà phê trên, Tài dẫn Đồng đứng đợi ở dưới khi nào thực hiện xong thì dùng xe chở Tài tẩu thoát, còn Tài trực tiếp vào trong quán cà phê để gặp chị Thảo. Khoảng 30 phút sau chị Thảo đến quán cà phê và ngồi ở vị trí phía trên lầu 1 của quán. Lúc này Tài hỏi chị Thảo cần vay bao nhiêu tiền thì chị Thảo nói muốn vay 10.000.000 đồng. Tài giả vờ nói với chị Thảo là nếu vay 10.000.000 đồng thì sẽ lấy lãi suất là 10%/tháng thì chị Thảo đồng ý. Tài nói chị Thảo đưa điện thoại di động có Icloud và mặt khẩu màn hình cho Tài xem, chị Thảo đưa cho Tài 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax màu trắng, dung lượng 256GB và mặt khẩu màn hình. Tài cầm điện thoại thoát tài khoản Zalo của chị Thảo rồi đăng nhập tài khoản Zalo của Tài vào máy và nhắn tin cho Đồng nói gọi điện thoại cho Tài giả vờ nói muốn vay tiền nhưng không rõ địa chỉ quán kêu Tài xuống đón. Đồng liền gọi điện cho Tài qua Zalo, Tài giả vờ nghe điện thoại và đi xuống dưới lầu để đón khách. Thấy người phụ nữ không phát hiện nên Tài đi thẳng ra ngoài quán cà phê lên xe của Đồng đang chờ sẵn rồi cả hai cùng tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được tài sản trên thì ngày 27/3/2024, Tài và Đồng đã bán điện thoại trên cho đối tượng không rõ nhân thân gần cầu vượt Linh Xuân được số tiền 9.500.000 đồng. Số tiền trên, cả hai chia đôi tiêu xài cá nhân.

Vào ngày 05/04/2024, chị Thảo tạo một tài khoản Facebook tên “Yến Nhi Phạm” nhắn tin liên lạc với Tài giả vờ hỏi vay tiền, qua trao đổi Tài hẹn chị Thảo tại quán cà phê Gạch địa chỉ: 131 Bùi Đình Túy, Phường 24, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh để giao dịch. Lần này Tài đứng dưới quán cà phê đợi Đồng còn Đồng thì vào trong quán ngồi đợi chị Thảo để tiếp tục thực hiện hành vi như trên. Trong lúc chờ Đồng ở ngoài thì Tài thấy chị Thảo nên leo lên xe bỏ chạy còn Đồng bị chị Thảo và Công an phường 24, quận Bình Thạnh bắt giữ. Sau đó Tài cũng đến Công an thành phố Thủ Đức trình diện. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn T D và Trần Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản như nêu trên (bút lục 43-62, 66-69).

Tại Kết luận định giá tài sản số 194-KV3/KL-HĐĐGTS ngày 16/4/2024 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax 256GB màu trắng, tình trạng đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 26/3/2024 là: 10.600.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 546/CT-VKSTPTĐ ngày 08/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn T D về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn T D. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 09-12 tháng tù.

Xử phạt Nguyễn T D 09-12 tháng tù.

Bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn T D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn T D phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định:

Vì động cơ vụ lợi bất chính nên vào ngày 26/3/2024, các bị cáo Trần Ngọc T và Nguyễn T D đã dùng thủ đoạn gian dối thực hiện hành vi cho vay tiền bằng phương pháp thế chấp tài khoản Icloud để chiếm đoạt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax màu trắng, dung lượng 256GB của bà Trần Th tại quán Cà phê Nhà Quai, địa chỉ 1D đường Hoàng Diệu 2, khu phố 2, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức có giá trị 10.600.000 đồng. Hành vi nêu trên của các bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn T D đã cấu thành tội Lừa

đạo chiếm đoạt tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn theo đó các bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn T D cùng nhau bàn bạc và thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc phạm tội xảy ra các bị cáo đã cùng gia đình bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho phía bị hại và được phía bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nhân thân tốt nên cần áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận được bồi thường toàn bộ và không yêu cầu gì thêm.

[6]. Về vật chứng vụ án:

01 USB có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án trên tại quán cà phê Nhà Quai địa chỉ 1D đường Hoàng Diệu 2, Khu phố 2, phường Linh Trung, thành phố Thủ Đức do chị Thảo cung cấp đã lưu vào hồ sơ vụ án.

Điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 Promax màu trắng, dung lượng 256GB mà Tài và Đồng khai nhận đã bán cho một người nam thanh niên không rõ lai lịch nên không thu hồi được.

[7]. Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn T D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 174, Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2024

Xử phạt bị cáo Nguyễn T D 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2024.

2. Về án phí: Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc các bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn T D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, điều 7b, điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Công an Tp. Thủ Đức;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Vào hồi giờ phút ngày 04/12/2024, tại Phòng nghị án, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Hương

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 588/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 464/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo Trần Ngọc T và đồng phạm.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Tính hợp pháp về mặt chứng cứ: các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án được được cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; do những người tham gia tố tụng cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh : Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn T D phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 174, Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

4. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T.....

Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2024

Xử phạt bị cáo Nguyễn T D
Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2024
Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Về các vấn đề khác:

Về án phí: Áp dụng nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc các bị cáo Trần Ngọc T, Nguyễn T D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, điều 7b, điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra Viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc lúc giờ phút ngày 04/12/2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Vũ Văn Thắng

